

Số: /2023/NQ-HĐND

An Giang, ngày 30 tháng 3 năm 2023

NGHỊ QUYẾT
**Quy định một số chính sách phát triển giáo dục
mầm non ngoài công lập trên địa bàn tỉnh An Giang**

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH AN GIANG
KHÓA X KỲ HỌP THỨ 12 (CHUYÊN ĐỀ)

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm
2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm
pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;*

Căn cứ Luật Giáo dục ngày 14 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

*Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của
Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;*

*Căn cứ Nghị định số 127/2018/NĐ-CP ngày 21 tháng 9 năm 2018 của
Chính phủ quy định trách nhiệm quản lý nhà nước về giáo dục;*

*Căn cứ Nghị định số 105/2020/NĐ-CP ngày 08 tháng 9 năm 2020 của
Chính phủ quy định chính sách phát triển giáo dục mầm non;*

*Xét Tờ trình số 194/TTr-UBND ngày 17 tháng 3 năm 2023 của Ủy ban
nhân dân tỉnh dự thảo Nghị quyết Hội đồng nhân dân tỉnh quy định một số chính
sách phát triển giáo dục mầm non ngoài công lập trên địa bàn tỉnh An Giang;
Báo cáo thẩm tra của Ban Văn hóa - xã hội; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội
đồng nhân dân tại kỳ họp.*

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Quy định một số chính sách phát triển giáo dục mầm non ngoài
công lập trên địa bàn tỉnh An Giang

1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định một số chính sách phát triển giáo dục mầm non ngoài công lập theo quy định tại Điều 5, Điều 8 và Điều 10 Nghị định số 105/2020/NĐ-CP ngày 08 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ quy định chính sách phát triển giáo dục mầm non, cụ thể:

a) Chính sách đối với cơ sở giáo dục mầm non độc lập dân lập, tư thục ở địa bàn có khu công nghiệp.

b) Chính sách trợ cấp đối với trẻ em mầm non là con công nhân, người lao động làm việc tại khu công nghiệp.

c) Chính sách đối với giáo viên mầm non làm việc tại cơ sở giáo dục mầm non dân lập, tư thục ở địa bàn có khu công nghiệp.

2. Đối tượng áp dụng

a) Cơ sở giáo dục mầm non độc lập dân lập, tư thục ở địa bàn có khu công nghiệp quy định tại điểm a khoản 1 Điều này và đảm bảo các điều kiện quy định tại khoản 1 Điều 5 Nghị định số 105/2020/NĐ-CP.

b) Trẻ em mầm non là con công nhân, người lao động làm việc tại khu công nghiệp quy định tại điểm b khoản 1 Điều này và đảm bảo các điều kiện quy định tại khoản 1 Điều 8 Nghị định số 105/2020/NĐ-CP.

c) Giáo viên mầm non đang làm việc tại các cơ sở giáo dục mầm non quy định tại điểm c khoản 1 Điều này và đảm bảo các điều kiện quy định tại khoản 1 Điều 10 Nghị định số 105/2020/NĐ-CP.

3. Nội dung chính sách

a) Đối tượng quy định tại điểm a khoản 2 Điều này được hỗ trợ trang bị cơ sở vật chất 01 lần theo quy định tại khoản 2 Điều 5 Nghị định số 105/2020/NĐ-CP, mức hỗ trợ là 20 triệu đồng/cơ sở.

b) Đối tượng quy định tại điểm b khoản 2 Điều này được hỗ trợ 160.000 đồng/trẻ/tháng.

Thời gian hỗ trợ: Thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 8 Nghị định số 105/2020/NĐ-CP.

c) Đối tượng quy định tại điểm c khoản 2 Điều này được hỗ trợ 800.000 đồng/tháng.

Số lượng giáo viên, thời gian hưởng hỗ trợ: Thực hiện theo khoản 2 Điều 10 Nghị định số 105/2020/NĐ-CP.

4. Kinh phí thực hiện

Kinh phí thực hiện từ nguồn ngân sách Nhà nước, được giao trong dự toán hàng năm cho ngành giáo dục theo phân cấp quản lý của Luật Ngân sách nhà nước.

Điều 2. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết này.

Điều 3. Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh An Giang Khóa X Kỳ họp thứ 12 (chuyên đề) thông qua ngày 30 tháng 3 năm 2023 và có hiệu lực từ ngày 09 tháng 4 năm 2023.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Ủy ban Trung ương MTTQVN;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chính phủ;
- Ban Công tác đại biểu - UBTVQH;
- Bộ Tài chính;
- Bộ Giáo dục và Đào tạo;
- Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội;
- Vụ Công tác Quốc hội, Địa phương và Đoàn thể - VPCP;
- Vụ pháp chế các bộ: Tài chính, Giáo dục và Đào tạo, Lao động - Thương binh và Xã hội;
- Kiểm toán Nhà nước Khu vực IX;
- Cục Kiểm tra VBQPPL - Bộ Tư pháp;
- Website Chính phủ;
- Bí thư Tỉnh ủy;
- Thường trực, Ban Thường vụ Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh, Ban Thường trực Ủy ban MTTQVN tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- Văn phòng: Tỉnh ủy, Đoàn ĐBQH và HĐND, UBND, UBMTTQVN tỉnh;
- Thường trực HĐND, UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Cơ quan thường trú TTXVN tại An Giang, Báo Nhân dân tại AG, Truyền hình Quốc hội tại tỉnh AG, Báo AG, Đài PT-TH AG, Website tỉnh, Trung tâm Công báo - Tin học;
- Cổng Thông tin điện tử VP Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Lưu: VT, Phòng Công tác HĐND-P.

CHỦ TỊCH

Lê Văn Nung